

Số: 666 /BC-UBND

Krông Pa, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2021,**  
**TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022**

**A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC NĂM 2021:**

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 22/12/2020 của Huyện ủy Krông Pa tại Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021; Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XI tại Kỳ họp thứ Mười bốn về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2021; trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn, nhưng được sự quan tâm của UBND tỉnh và các sở, ngành của tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, Nhân dân và các doanh nghiệp trong huyện; UBND huyện đã tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng năm 2021 ước đạt được những kết quả sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN**

Trong năm, UBND huyện đã ban hành 4.728 quyết định (*trong đó: quyết định của UBND là 962, quyết định của Chủ tịch UBND huyện là 3.766*), 172 kế hoạch, 04 chỉ thị, 1.792 công văn, 619 báo cáo và 140 thông báo kết luận chỉ đạo của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện.

Kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống Covid-19 tỉnh, của Ban Thường vụ Huyện ủy trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn. Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch phải gắn với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo ổn định đời sống nhân dân. Xây dựng kế hoạch đáp ứng từng cấp độ dịch; Triển khai kế hoạch tiêm vắc xin phòng Covid-19; thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định của UBND tỉnh về hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; kịp thời chuyển chiến lược phòng chống dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ.

Phối hợp, tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo an toàn, đúng quy định.

Công tác phục vụ Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 được tổ chức chu đáo; cấp phát kịp thời kinh phí hỗ trợ Tết đến các đối tượng; chỉ đạo các phòng, ban, ngành

và các địa phương tăng cường các biện pháp đảm bảo cung cầu hàng hoá, dịch vụ, bình ổn giá cả, thị trường; tăng cường lực lượng kiểm tra, kiểm soát, thực hiện các biện pháp mạnh để ngăn chặn có hiệu quả tình hình buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng.

Đôn đốc tiến độ thi công, giải ngân vốn các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước; theo dõi, chấn chỉnh công tác thu – chi ngân sách; huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm công tác quản lý và bảo vệ rừng; triển khai các phương án tổ chức sản xuất nông nghiệp, tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi; tổ chức ứng phó và khắc phục kịp thời khi thiên tai xảy ra trên địa bàn huyện; đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, lao động, dạy nghề, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông, các dịch vụ viễn thông, ngân hàng, bảo hiểm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, giải quyết các khiếu nại tố cáo; kiểm chế tai nạn giao thông; tổ chức thành công công tác diễn tập khu vực phòng thủ trên địa bàn huyện; tổ chức công tác tuyển quân đủ số lượng và chất lượng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên bàn huyện.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI, AN NINH – QUỐC PHÒNG NĂM 2021:**

### **1. Về công tác phòng, chống dịch covid-19:**

UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, các cấp, các lực lượng triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch quyết liệt với tinh thần trách nhiệm cao; tổ chức thực hiện việc đi lại, vận chuyển, lưu thông hàng hoá để đảm bảo sản xuất và điều hành, xử lý công việc, không để gián đoạn; tổ chức tốt việc phân luồng, phân tuyến khám chữa bệnh; bố trí các khu vực cách ly theo quy định; tăng cường kiểm soát, quản lý chặt địa bàn, nắm chắc các hộ dân, quản lý tốt công dân về từ các vùng dịch, thực hiện nghiêm việc giám sát y tế, cách ly y tế tại nhà; Triển khai tổ chức tiêm chủng đảm bảo tỷ lệ phủ vắc xin theo kế hoạch; tổ chức truy vết thần tốc, nhanh chóng xét nghiệm các ổ dịch để tầm soát, sàng lọc, khoanh vùng, kiểm soát các ổ dịch trên địa bàn huyện; chủ động thiết lập khu điều trị F0 tại Trung tâm Y tế huyện; rà soát, chuẩn bị các điều kiện thực hiện phương án ôxy y tế để đáp ứng các cấp độ dịch; chủ động đề xuất và mua sắm, bổ sung trang thiết bị, vật tư, hóa chất phục vụ kịp thời, hiệu quả cho công tác phòng, chống dịch, bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, hiệu quả, sẵn sàng ứng phó mọi tình huống dịch bệnh. Đã ban hành thông báo về cấp độ dịch của huyện theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế.

- Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo ngày 01/12/2021, toàn huyện phát hiện 172 ca nhiễm Covid-19 (*bao gồm cả 55 Trường hợp tái dương tính*). Trong đó, có 146 trường hợp đã điều trị khỏi bệnh, 01 trường hợp tử vong, hiện còn 25 trường hợp đang cách ly, điều trị tại các Bệnh viện. Tổng số F1 và người về từ vùng dịch là **2.290**, (*đã hoàn thành cách ly tập trung là 2.009 công dân*), đang thực hiện cách ly là 142 công dân.

- Công tác tiêm vắc xin: Đối với công dân từ 18 trở lên: Đến nay, đã tiêm 50.199 người (trong đó: Tiêm mũi 1: 50.199/52.841 người, đạt 95,00%; Mũi 2: 20.654/52.841 người, đạt 39,09 %). Đối với trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi: Đến nay, đã nhận 00 liều/21.068 liều theo kế hoạch phân bổ vắc xin năm 2021-2022. Hiện tại, Trung tâm Y tế huyện tiếp tục triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho người dân theo kế hoạch.

- Bố trí lực lượng, cơ sở vật chất để quản lý Chốt kiểm dịch tại xã Chư Ngọc, Krông Năng kịp thời kiểm soát người từ vùng dịch về địa phương. Tổ chức hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 gồm: 1.277 lao động tự do bị mất việc làm; 69 hộ kinh doanh; 42 đơn vị doanh nghiệp với 330 người lao động được hỗ trợ giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn, bệnh nghề nghiệp; 01 hợp tác xã được hỗ trợ vay vốn trả lương ngừng việc, phục hồi sản xuất và 706 lao động thất nghiệp với tổng số tiền là 3.806.646.632 đồng. Tổ chức rà soát các công dân gặp khó khăn ở các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương và Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo UBND tỉnh để tổ chức đón về tỉnh<sup>1</sup>.

## **2. Về Lĩnh vực kinh tế:**

Trong năm, với điều kiện rất khó khăn và nhiều thách thức như: tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; thời tiết nắng hạn trên diện rộng kéo dài, mưa lũ gây ngập cục bộ; dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi ... đã tác động đến tình hình phát triển kinh tế của huyện. Dự ước đến cuối năm 2021, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 11%; tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) là 5.037,87 tỷ đồng, đạt 100,04%KH, tăng 1% so cùng kỳ, trong đó: Nông – lâm nghiệp – thủy sản là 39,57%; Công nghiệp – xây dựng là 35,25% và dịch vụ là 25,18%.

### **2.1. Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ:**

Giá trị sản xuất công nghiệp-xây dựng (theo giá so sánh 2010) ước đạt 2.467,436 tỷ đồng, đạt 101,67% KH năm, tăng 6,83% so với cùng kỳ. Sản phẩm chủ yếu là điện sản xuất của thủy điện Đắk Srông 3A, Đắk Srông 3B, Nhà máy điện mặt trời Krông Pa, Nhà máy điện năng lượng mặt trời xã Chư Ngọc, điện thương phẩm, khai thác khoáng sản, tinh bột sắn...

Hoạt động thương mại, dịch vụ trong năm có nhiều biến động; tăng trưởng, phát triển không đều là lĩnh vực phải chịu ảnh hưởng nhiều nhất của dịch bệnh Covid-19. Nhiều loại hình kinh doanh phải đóng, mở cửa nhiều lần, thu nhập của người dân giảm do vậy nhu cầu mua sắm hàng hóa và sử dụng dịch vụ của nhân dân không tăng cao. UBND huyện đã nỗ lực, tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh phân phối, tiêu thụ nông sản qua “Gian hàng Việt trực tuyến” trên các Sàn thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản của các tỉnh, hỗ trợ lưu thông, tiêu thụ nông sản được thuận lợi. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường thực hiện nghiêm túc, không có hiện tượng thiếu hàng, tuy nhiên trong lúc thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội để phòng, chống dịch Covid-19 cũng có

---

<sup>1</sup> TP. HCM có 526 công dân, Bình Dương là 484 công dân, Đồng Nai 1199; Số công dân của huyện được UBND tỉnh đưa về là 19 công dân (HCM là 14, Bình Dương là 2 và Đồng Nai là 3); Số công dân tự về huyện bằng các phương tiện cá nhân là trên 640 công dân.

tình trạng tăng giá đột biến nhưng cơ bản đã được kiểm soát. Giá trị sản xuất Thương mại - Dịch vụ ước đạt 1.762,3 tỷ đồng, giảm 1,81% so với cùng kỳ.

## 2.2. Sản xuất Nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản (giá so sánh 2010) ước đạt 2.769,933 tỷ đồng, tăng 1,98% so với cùng kỳ. Trong đó, giá trị ngành nông nghiệp 2.747,404 tỷ đồng, giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp 6,685 tỷ đồng và giá trị sản xuất ngành thủy sản 17,844 tỷ đồng.

**a) Về Trồng trọt:** Toàn huyện gieo trồng được 49.690,6 ha cây trồng các loại, đạt 106,5%KH, tăng 1,89% so với cùng kỳ, trong đó: Vụ Đông Xuân 2020-2021: 12.778,8ha, đạt 127,4% KH, tăng 6,1% so với cùng kỳ; Vụ mùa 36.912ha, đạt 100,2% KH. Diện tích gieo trồng, năng suất, sản lượng một số cây trồng chính cơ bản đạt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ<sup>2</sup>. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 25.077 tấn, đạt 99% kế hoạch<sup>3</sup>.

Trong năm, thời tiết khí hậu không thuận lợi để thực hiện sản xuất, chăm sóc cây trồng; từ tháng 5 đến tháng 8 lượng mưa rất thấp (205,4mm) gây ra hạn hán kéo dài; từ tháng 10 đến tháng 11 xảy ra hiện tượng mưa lũ đã ảnh hưởng sản xuất nông nghiệp gây thiệt hại về kinh tế của người dân. Công tác quản lý dịch bệnh trên cây trồng được quan tâm; sâu bệnh, dịch hại trên cây trồng không phát sinh thành dịch. Tuy nhiên, vẫn xảy ra một số bệnh trên cây trồng như khảm lá virus hại sắn, bệnh trắng lá mía.

Giá cả một số loại nông sản đang thu hoạch: Ngô lai giá từ 5.000 – 5.500 đồng/kg, sắn tươi từ 2.150 -2.700 đồng/Kg, lúa tươi từ 5.000-5.500 đồng/Kg. Riêng rau, quả tùy loại mà có giá cả khác nhau như dưa leo: 10.000 – 15.000 đồng/kg, bí đỏ từ 5.000 – 6.000 đồng/kg,...

### b) Về Chăn nuôi, thủy sản:

- Công tác nắm tình hình, kiểm soát phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được quan tâm, thực hiện hiệu quả. Ngành chăn nuôi bước đầu phát triển theo hướng tập trung, quy mô, toàn huyện có đàn Bò 63.665 con, đạt 101% KH (Trong đó: Bò lai là 17.189 con, đạt 101,06% KH), đàn Trâu 163 con, đàn Heo: 15.700 con, Đàn Dê: 11.178 con, có 23 nhà yến (đang có yến ở), có 2 trang trại gà tại xã Chư Ngọc và Chư Răm. Công tác giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được tăng cường đặc biệt tình hình bệnh viêm da nổi cục trâu bò<sup>4</sup>, tiếp

<sup>2</sup> **Lúa:** 5.763 ha, đạt 101,1 % KH, đạt 99,5% so với cùng kỳ ; Năng suất ước đạt 39,3 tạ/ha, sản lượng 22.648,6 tấn; **Sắn:** 22.801,5 ha, đạt 100% KH, đạt 102,7% so với cùng kỳ; Năng suất 173,5 tạ/ha, sản lượng 395.646 tấn; **Thuốc lá:** 2.233ha, đạt 101,5% KH, 110,9% so với cùng kỳ; **Mía:** 1.093,3 ha, đạt 136,7% KH, 156,1% so với cùng kỳ (Trồng mới 466,6ha) Năng suất 700 tạ/ha, sản lượng đạt 43.869 tấn; **Dưa hấu:** 698,16 ha, đạt 96,6 % so với cùng kỳ; Năng suất đạt 480 tạ/ ha, sản lượng đạt 32.452,8 tấn. **Dưa lấy hạt:** 1.700 ha, đạt 100%KH, năng suất đạt 4,5 tạ/ha, sản lượng đạt 765 tấn. **Đậu:** 4.432 ha, đạt 100%KH, năng suất đạt 4,77 tạ/ha, sản lượng đạt 1.811 tấn.

<sup>3</sup> Do ảnh hưởng mưa lớn gây ra 2 đợt: Đợt 1: Tổng diện tích bị thiệt hại tại 7 xã là: 341,38 ha (Trong đó: Diện tích bị thiệt hại trên 70% là 255,48ha; Diện tích bị thiệt hại từ 30 - 70% là 85,9ha). Trong đó: Lúa thuần: 48,95 ha (Trong đó: Diện tích bị thiệt hại trên 70% là 37,65ha; Diện tích bị thiệt hại từ 30 - 70% là 11,3ha); Đợt 2: Tổng diện tích bị thiệt hại tại 2 xã là: 36.2 ha (Trong đó: Diện tích bị thiệt hại trên 70% là 18,2ha; Diện tích bị thiệt hại từ 30 - 70% là 18ha).

<sup>4</sup> - Tính đến ngày 31/10/2021 dịch bệnh bùng phát và lây lan mạnh ở 77 thôn, buôn, tổ dân phố. Tại 14/14 xã, thị trấn; 2.349 hộ. Tổng số Trâu, Bò bị bệnh: 4.444 con, Tổng số Trâu, Bò đã khỏi bệnh:

tục tổ chức tuyên truyền nhân dân chủ động trong việc phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thực hiện tốt công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng, công tác tiêm phòng và tổ chức chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học<sup>5</sup>. Theo dõi và kiểm soát chặt chẽ công tác giết mổ và vận chuyển gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện.

- Công tác nuôi trồng thủy sản chủ yếu chỉ ở mức hộ gia đình, tập trung nuôi các loại cá như chép, trắm, mè, rô phi ... với quy mô không lớn, sản lượng cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn.

**c) Về công tác lâm nghiệp và quản lý bảo vệ rừng:**

Triển khai Kế hoạch trồng rừng năm 2021 theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng chính phủ (Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 26/01/2021) và công tác trồng rừng thay thế. Đến nay, đã có 52 hộ dân của đăng ký tham gia trồng rừng và 02 hộ gia đình đăng kí trồng rừng thay thế với tổng diện tích: 100ha/100ha<sup>6</sup>. Thực hiện việc giao đất giao rừng cho 04 cộng đồng dân cư trên địa bàn 02 xã Ia Dreh, Uar với diện tích: 1640,49 ha đạt 65,5% so với Kế hoạch. Tổ chức phát động phong trào trồng cây nhớ ơn Bác Hồ và trồng cây phân tán trên địa bàn huyện<sup>7</sup>.

Công tác bảo vệ rừng tiếp tục được duy trì, tổ chức tuyên truyền đến các khu vực dân cư trên địa bàn huyện về nguy cơ cháy rừng, đồng thời tăng cường tổ chức kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng trên toàn địa bàn huyện, nhằm ngăn ngừa các trường hợp vi phạm Luật Lâm nghiệp, cương quyết xử lý kịp thời, không để phát sinh các trường hợp phá rừng, hủy hoại rừng đạt kết quả như sau (đến ngày 1/12/2021):

---

3.852 con. Tổng số con Trâu, Bò chết phải tiêu hủy: 592 con với tổng trọng lượng là 84.679kg. Bò chết nhiều do tổng số đàn bò bị cùng một lúc nhiều, bệnh bị nặng và yếu tại một số xã.

- Đến ngày 01/12/2021 trên địa bàn huyện 14 xã, thị trấn đã công bố hết dịch viêm da nổi cục trên trâu bò.

<sup>5</sup> - Công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng: Đã vệ sinh môi trường, tiêu độc khử trùng 04 đợt năm 2021, với tổng số hóa chất là: 756 lít Bencocid và 440 lít Bencovet;

- Công tác tiêm phòng: từ ngày 06/8/2021 đến ngày 18/8/2021 đã triển khai tiêm phòng vắc xin VDNC cho trâu bò cho các hộ nghèo, cận nghèo của 14/14 xã, thị trấn: Số lượng: 7.600 liều vắc xin Lumpyvắc (Tinh cấp 6.600 liều; huyện mua 1.000 liều); Tổng số vắc xin đã tiêm phòng là 24.466 liều/63.340 con (trong đó được cấp 7.600liều, dân tự mua 16.866 liều). Đạt tỷ lệ 38,63%; Ngày 04/9/2021 đã triển khai tiêm phòng xong vắc xin THT trâu bò 27.000 liều, Vắc xin Kép heo (THT+PTH+Dịch tả) 8.100 liều, vắc xin Đại chó 8.100 liều; Đến ngày 6/11/2021 đã triển khai tiêm phòng vắc xin LMLM cho 14/14 xã, thị trấn. Tổng số đã tiêm: 53.900 liều/60.941 con đạt tỉ lệ 88,45 %. Số giấy chứng nhận tiêm phòng được cấp ra: 9.493 số giấy/9.493 số hộ tiêm phòng đạt tỷ lệ 100%.

<sup>6</sup> (xã Ia Rsum: 04 hộ/8,50 ha; xã Chư Rcam: 06 hộ/6,87 ha; xã Phú Cản: 02 hộ/2,31 ha; xã Ia Mlah: 11 hộ/10,20 ha; xã Đất Bằng: 13 hộ/17,27 ha; xã Chư Ngoc: 08 hộ/11,04 ha; xã Chư Drăng: 01 hộ/1,46 ha; xã Ia Rmok: 01 hộ/12 ha; xã Ia Dreh: 04 hộ/6,51 ha; xã Krông Năng: 02 hộ/23,84 ha), trong đó: trồng rừng trong quy hoạch được hỗ trợ là 88,96 ha, trồng rừng ngoài quy hoạch do người dân tự bỏ vốn đầu tư là 11,04 ha.

<sup>7</sup> Đã tổ chức trồng 92.800 cây Huỳnh đàn đỏ tương ứng với diện tích (92.8ha) được triển khai thực hiện trên địa bàn 11 xã và các cơ quan, đoàn thể, hộ gia đình đăng ký trực tiếp

+ **Tổng số vụ vi phạm:** 83 vụ (tăng 21 vụ so với cùng kỳ năm 2020). Đã xử lý: 80 vụ (có 05 vụ năm 2020 chuyển sang). Trong đó: Xử lý hành chính: 70 vụ; Xử lý hình sự: 10 vụ.

+ Tang vật, phương tiện, công cụ tịch thu: 169,24m<sup>3</sup> gỗ tròn, xe các loại từ nhóm 1-7; 61,2 ster củi rừng; 740 kg gốc Hương, Cà te; 65 xe máy độ chế, 37 cua xăng; 03 xe ô tô độ chế, 01 cái rựa; Phạt hành chính: 556,5 triệu đồng.

#### **d. Công tác thủy lợi:**

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra đánh giá tình hình mực nước của các công trình thủy lợi để điều tiết nước hợp lý đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng, vật nuôi. Tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ và phát huy năng lực tưới của 09 công trình hiện có và chủ động triển khai các biện pháp đối phó với các tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại xảy ra khi chịu ảnh hưởng thời tiết. Kế hoạch tưới năm 2021: 5.778,25ha, trong đó lúa nước 2.999,96ha, tưới hỗ trợ cây CNNN 507,33ha, cây lương thực khác 2.264,71ha, thủy sản 6,25ha. Kết quả thực hiện đạt: 5.591,18ha, đạt 96,7%KH, trong đó: lúa nước 2.891,91ha đạt 96,4%KH, tưới hỗ trợ cây CNNN 429,82 ha, đạt 84,7%KH, cây lương thực khác 2264.71ha, đạt 100%KH, thủy sản 4,74ha đạt 75,84%KH.

Bước đầu hình thành đội ngũ thủy nông cơ sở, tăng cường điều tiết nước phục vụ sản xuất; xây dựng phương án chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý thủy lợi theo loại hình HTX nông nghiệp và dịch vụ thủy nông hoặc các tổ hợp tác dùng nước.

#### **e. Công tác phòng chống thiên tai:**

UBND huyện đã xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2021, kiện toàn Ban chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện, xã và tuyên truyền nhân dân áp dụng các biện pháp phòng chống và đối phó với thiên tai.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết cực đoan, trên địa bàn huyện đã xảy ra hiện tượng gió lốc gây thiệt hại đến con người, nhà cửa, tài sản của nhân dân (*làm chết 01 người, bị thương 3 người, tốc mái 17 nhà; ước thiệt hại 201,8tr.đồng*); Hạn hán xảy ra trên diện rộng với diện tích bị thiệt hại là: 16.257,85 ha<sup>8</sup>. Tổng giá trị thiệt hại ước tính là 120.051,14 triệu đồng; Mưa bão (*ảnh hưởng cơn bão số 5 từ ngày 09 đến 13/9/2021*): Làm chết 01 người do bị nước cuốn trôi; sạt lở đường giao thông tại xã Uar, Đất Bằng; bồi lấp 380m (*với 379,6m<sup>3</sup> bùn cát*) lòng kênh chính (*Công trình đập dâng Uar*) làm ách tắc dòng chảy hư hỏng một số tuyến kênh; 02ha lúa ngập úng cục bộ tại cánh đồng Chư Gu, trôi 1,4ha lúa tại cánh đồng buôn Tiang-Uar ....; Áp thấp từ ngày 26 đến 27/10: tổng diện tích đất nông nghiệp bị thiệt hại là 36,2ha, khu dân cư (buôn Sai, Chư Ung và H'Muk xã Chư Ngọc) bị ngập úng cục bộ, 02 nhà dân tại buôn Djret, xã Chư Ngọc bị nghiêng tổng thiệt hại ước là 483,6 triệu đồng. Mưa lớn từ ngày 27 đến ngày 30/11: gây ngập nhà dân, sạt lở, bồi lấp các tuyến đường giao thông và các công trình thủy lợi, gây ngập úng 2.402,12ha diện tích cây công nghiệp, làm chết và trôi gia súc, gia cầm ....., tổng thiệt hại ước khoảng trên 48 tỷ đồng.

---

<sup>8</sup> Trong đó: Diện tích thiệt hại >70% là 12.130,64 ha (Lúa thuần 65,85 ha, Mì, ngô và rau màu 11.839,59 ha, Cây công nghiệp 225,2 ha); Diện tích thiệt hại từ 30-70% là 4.127,21 ha (Lúa thuần 98,9ha, Mì, ngô và rau màu 3.959,91ha, Cây công nghiệp: 68,4ha).

Ngay khi xảy ra thiên tai UBND huyện đã chỉ đạo Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện và các ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức trực ban 24/24, thông báo kịp thời tình hình thời tiết đến người dân, kiểm tra thực tế nắm tình hình, chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả và thăm hỏi, động viên các gia đình bị thiệt hại, tổng hợp mức độ thiệt hại báo cáo tỉnh xem xét hỗ trợ.

#### **f. Công tác khuyến nông và các chương trình sự nghiệp kinh tế:**

Tập trung chỉ đạo lực lượng khuyến nông thực hiện việc phổ biến hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật cho nông dân trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt, giúp nông dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và thực hiện chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi, sử dụng cơ cấu giống hợp lý.

Tiếp tục triển khai các mô hình thuộc nguồn vốn sự nghiệp như hỗ trợ rào vườn, hỗ trợ giống cây ăn trái, hỗ trợ các mô hình sản xuất nông nghiệp ... trên địa bàn.

#### **2.3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:**

Thực hiện rà soát, đánh giá mức độ hoàn thành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện để phù hợp với Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện lồng ghép các nguồn vốn vào Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đồng thời thực hiện tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đóng góp nguồn lực để thực hiện Chương trình. Tổ chức kiểm tra tình hình, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới trong năm 2021.

Đến nay, toàn huyện hiện có 02/13 đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỉ lệ 15,4% tổng số xã (*xã Ia Mláh và Phú Cản*); các xã còn lại: xã Chư Gu đạt 15 tiêu chí (giảm 2 tiêu chí so với năm 2020: tiêu chí số 15 và tiêu chí 18); xã Uar đạt 14 tiêu chí (giảm 1 tiêu chí so với năm 2020: tiêu chí số 15 về Y tế); xã Ia Rmók đạt 14 tiêu chí; xã Chư Drăng, Chư Rcăm đạt 13 tiêu chí; xã Krông Năng, Đất Bằng đạt 12 tiêu chí; xã Chư Ngọc, Ia Rсай đạt 11 tiêu chí; xã Ia Rsuom, Ia Dreh đạt 10 tiêu chí<sup>9</sup>. Có 03 làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số (*buôn Ma Róc, xã Chư Gu; buôn Prong, xã Ia Mláh và buôn Mláh, xã Phú Cản*). Dự kiến đến cuối năm, có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Uar) và 01 làng đạt chuẩn nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số (buôn Tiang, xã Uar).

Về chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2021: Dự kiến đến cuối năm 2021 có thêm 04 sản phẩm đạt OCOP 3 sao cấp huyện và dự thi cấp tỉnh gồm: Bò một nắng Quỳnh Ngân; Hạt điều Hưng Lê; Bò xé sợi Nguyệt Viên và Gầu bò một nắng Tý Vân.

#### **2.4. Công tác tài nguyên và môi trường; bồi thường hỗ trợ tái định cư:**

Tổ chức triển khai lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu quy hoạch huyện Krông Pa trình UBND tỉnh phê duyệt; Công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2021, hoàn thành công tác thống kê đất năm 2020, tiếp tục rà soát lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022. Triển khai công tác đo đạc cấp GCNQSDĐ tại các xã Ia Rsuom, Đất Bằng, Ia Rmók, Chư Drăng,

---

<sup>9</sup> 02 xã Chư gu và Uar bị giảm tiêu chí 15 về y tế là do 2 xã này được đưa ra khỏi xã Đặc biệt khó khăn nên việc hỗ trợ của nhà nước về y tế giảm, nhưng người dân chưa tự nguyện đóng góp bảo hiểm y tế nên xã không đạt tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Krông Năng với diện tích 2.185ha. Thực hiện tốt công tác giải quyết hồ sơ liên quan đến đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, đã giải quyết 267 hồ sơ (*hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất và cấp GCN QSDĐ lần đầu*)<sup>10</sup>.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn<sup>11</sup>. Thực hiện rà soát, bổ sung các khu vực mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh. Chú trọng công tác kiểm tra các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo pháp luật. Qua đó công tác thu gom cơ bản đi vào nề nếp, tỷ lệ thu gom rác thải đạt 97% kế hoạch được giao.

Công tác bồi thường hỗ trợ tái định cư: tiếp tục triển khai rà soát, củng cố hồ sơ pháp lý có liên quan và xử lý các khiếu nại, kiến nghị của công dân có liên quan đến các dự án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển<sup>12</sup>.

## **2.5. Lĩnh vực tài chính – ngân sách:**

### **a. Lĩnh vực ngân sách:**

Tổng thu ngân sách nhà nước (*không kể thu trợ cấp, kết dư, chuyển nguồn*) ước đạt 40,314 tỷ đồng, đạt 104,2% dự toán HĐND huyện giao (40.314 trđ/38.687 trđ) và 114,6% dự toán tỉnh giao (40.314 trđ/35.170 trđ), giảm 12,5% so với cùng kỳ (40.314 trđ/46.054 trđ). Trong đó thu điều tiết ngân sách huyện đạt 106,7% dự toán HĐND huyện giao (35.359 trđ/33.127 trđ) và đạt 112,4% dự toán tỉnh giao (34.359trđ/31.450 trđ).

Tổng chi ngân sách nhà nước ước thực hiện là 507,833 tỷ đồng đạt 116,5% kế hoạch tỉnh giao và 116% kế hoạch huyện giao. Kịp thời bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi phòng, chống dịch bệnh và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19; phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và công tác diễn tập khu vực phòng thủ huyện.

### **b. Lĩnh vực tài chính:**

Chất lượng hoạt động của các Ngân hàng từng bước được nâng lên, đẩy mạnh cải cách thủ tục vay vốn; đã tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn vốn vay để đầu tư sản xuất kinh doanh. Hoạt động cho vay của các Ngân hàng cơ bản đã đáp ứng nhu cầu vốn để sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế.

---

<sup>10</sup> Gồm: 140 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, tương đương với diện tích 120ha; chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở 98 trường hợp, tương đương với diện tích 1,8ha và cho thuê đất 29 trường hợp với diện tích 42ha.

<sup>11</sup> Thành lập Đoàn liên ngành kiểm tra xử lý vi phạm hành chính 10 trường hợp với số tiền 143.680.000 đồng, việc chấp hành pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

<sup>12</sup> Phê duyệt 07 phương án bồi thường cho hộ dân có đất bị thu hồi khi GPMB xây dựng công trình: Sắp xếp, ổn định dân cư tại buôn H'Lang, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Đường nội thị thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa; Nghĩa trang nhân dân xã Chư Gu; xây dựng công trình sạt lở bờ sông ba khu vực xã Chư Rcăm. Thu hồi đất của 39 hộ gia đình với diện tích 10 ha.



- Tổng vốn huy động tại Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT: 551,335 tỷ đồng tăng số tuyệt đối là 80,890 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, với tỷ lệ tăng 17.19%. Đạt 101% Kế hoạch giao năm 2021 ước đến 31/12/2021 đạt 570 tỷ đồng (kế hoạch giao năm 2021 là 546,069 tỷ đồng). Tổng dư nợ cho vay đạt 964,884 tỷ đồng. Tăng số tuyệt đối là 13,030 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, với tỷ lệ tăng 1.37%. Giảm so với 31/12/2020 là 53,116 triệu đồng, ước đến 31/12/2021 đạt 980 tỷ đồng (*kế hoạch giao năm 2021 là 1.040 tỷ đồng*), trong đó, dư nợ quá hạn là 5,896 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,61% trên tổng dư nợ.

- Tổng số vốn huy động tại Ngân hàng chính sách: 475,318 tỷ đồng<sup>13</sup>, tăng 55,006 tỷ đồng. Tổng dư nợ 410,810 tỷ đồng, tăng 40,656 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn là: 199 triệu đồng, tỷ lệ 0,048 % so với tổng dư nợ.

## **2.6. Đầu tư – xây dựng, quản lý đô thị, thu hút đầu tư:**

### **a. Công tác đầu tư xây dựng và quản lý đô thị:**

UBND huyện tăng cường chỉ đạo công tác quản lý đô thị, nhất là quản lý quy hoạch, chỉnh trang đô thị. Duy trì và thực hiện tốt các dịch vụ công ích phục vụ đời sống người dân như: dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, hệ thống chiếu sáng, bảo trì, tu sửa hệ thống giao thông phục vụ nhân dân. Triển khai các biện pháp duy trì bóng mát và tăng diện tích cây xanh trong khu vực thị trấn Phú Túc. Thường xuyên kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm, xây dựng không phép, sai phép, lấn chiếm lòng lề đường và vi phạm các quy định trong cấp phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành<sup>14</sup>. Đã thành lập Tổ công tác chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các chủ đầu tư, đơn vị thi công để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đúng quy định.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công tỉnh giao đến thời điểm báo cáo ngày **01/12/2021** là: **107,604 tỷ đồng**, bố trí cho 51 công trình (*trong đó khởi công mới là 43 công trình, chuyển tiếp là 05 công trình và trả nợ khối lượng là 03 công trình*), trong đó:

- Ngân sách Trung ương là: 22,769 tỷ đồng.

- Cân đối ngân sách tỉnh: 67,663 tỷ đồng, trong đó: *Vốn bố trí cho các dự án kéo dài thời gian thực hiện từ năm 2020 sang năm 2021* bố trí cho dự án chuyển tiếp: 23,956 tỷ đồng; *Vốn bố trí cho các dự án khởi công mới* là: 43,707 tỷ đồng (*trong đó: tiền đất là 17,296 tỷ đồng; tỉnh phân cấp cho huyện đầu tư là 26,411 tỷ đồng*).

- Vốn ngân sách huyện: 17,172 tỷ đồng

**Đến thời điểm báo cáo ngày 01/12/2021, khối lượng thực hiện đạt 88,443**

<sup>13</sup> Nguồn vốn trung ương: 410,810 tỷ đồng, tăng 40,656 tỷ đồng so đầu năm; Nguồn vốn huy động tại địa phương được TW cấp bù lãi suất: 64,508 tỷ đồng, tăng 14,350 tỷ đồng so đầu năm; Nguồn vốn ủy thác tại địa phương 15,612 tỷ đồng, (tăng 2,144 tỷ đồng so đầu năm) chiếm 3,3% tổng nguồn vốn. Trong đó: vốn ngân sách địa phương của huyện là: 7,062 tỷ đồng.

<sup>14</sup> Đã cấp phép xây dựng cho 73 hộ gia đình và 04 công trình khác; trả hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép là 15 trường hợp; lập 02 biên bản xử lý vi phạm hành chính về vi phạm trật tự xây dựng với số tiền 50 triệu đồng (hiện nay đã chấp hành quyết định xử phạt)

tỷ đồng, đạt 82,19%; Khối lượng giải ngân là 68,044 tỷ đồng, đạt 63,24% KH. Dự ước đến hết năm 2021 khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 93,4%KH.

#### **b) Công tác thu hút Đầu tư:**

Trong năm, thành lập mới 16 doanh nghiệp, đạt 80% kế hoạch tình giao, giảm 05 doanh nghiệp so với cùng kỳ; tổng số doanh nghiệp trên địa bàn là 119 doanh nghiệp, trên 237 hộ kinh doanh đăng ký mới; 02 HTX thành lập mới<sup>15</sup>. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và một số lý do khách quan khác nên việc thu hút đầu tư chưa đạt được kết quả như mong muốn.

Triển khai Kế hoạch hành động tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện Krông Pa nhằm tạo môi trường kinh doanh thông thoáng thu hút thêm các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn. Đặc biệt, chỉ đạo triển khai quyết liệt khắc phục các tồn tại, hạn chế đối với chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện năm 2020; thực hiện Kế hoạch số 1091/KH-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về khắc phục, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh - PCI của tỉnh năm 2021 và các năm tiếp theo.

### **3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:**

#### **3.1. Công tác Giáo dục & Đào tạo:**

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, duy trì sĩ số học sinh (toàn huyện có 23.057 học sinh, tỷ lệ duy trì sĩ số đạt 99,8%). Hoàn thành chương trình năm học 2020-2021 sớm hơn kế hoạch (học sinh nghỉ học trước ngày 15/6/2021) để đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 (trên địa bàn huyện có 2 điểm thi (tại trường THPT Chu Văn An và Nguyễn Du), với tổng số thí sinh dự thi là 610 (trong đó dân tộc thiểu số là 318 thí sinh)) với tỉ lệ đậu tốt nghiệp trên 97%.

Năm học 2020-2021, huyện có 02 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (Trường Mẫu giáo xã Ia Rсай và Trường Tiểu học xã Chư Gu), nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 21 trường (10 trường MN, 06 trường TH, 05 trường THCS), đạt tỷ lệ 45,65%.

Chủ động nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi các cấp; lựa chọn sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 cho năm học 2021-2022; thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2021-2022. Chuẩn bị đầu đủ cơ sở vật chất cho năm học mới 2021-2022, triển khai các phương án dạy và học đáp ứng với tình hình dịch bệnh Covid – 19 tại địa phương.

#### **3.2. Công tác lao động, việc làm, thực hiện các chính sách xã hội; giảm nghèo:**

Trong năm, UBND huyện đã triển khai các kế hoạch thực hiện các chính sách an sinh xã hội ngày càng đồng bộ và hoàn thiện trên các lĩnh vực: xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, phát triển hệ thống bảo hiểm, ưu đãi người có công với nước, trợ giúp xã hội, ... góp phần quan trọng nâng cao đời sống vật chất

<sup>15</sup> Tính đến ngày 10/11/2021, có 02 HTX thành lập mới (HTX liên minh nông nghiệp ORGANIC và Hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ thanh niên xã Đất Bằng) đạt 200% kế hoạch năm 2021 và 16 doanh nghiệp được thành lập mới đạt 80% kế hoạch năm 2021. Dự ước hết năm 2021 số doanh nghiệp thành lập mới là 20 DN, đạt 100%KH tình giao.

tin thần của nhân dân và ổn định phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện<sup>16</sup>.

*Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em:* Ban hành kế hoạch công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, thành lập Ban điều hành chăm sóc, bảo vệ trẻ em huyện giai đoạn 2021-2025. UBND huyện đã quán triệt và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả góp phần tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em như: phòng, chống xâm hại trẻ em; giảm thiểu lao động trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em, ... Tuy nhiên, trên địa bàn huyện trong năm vẫn có 06 trẻ em tử vong do tai nạn thương tích (*trong đó: 05 cháu chết vì đuối nước tại các xã Uar, Ia Rsum, Ia Rmok và Chư Ngoc; 01 cháu ở thị trấn Phú Túc do vật nặng sụp đổ đè chết*), UBND huyện đã kịp thời tổ chức thăm hỏi và động viên gia đình. Chỉ đạo các đơn vị tổ chức thăm hỏi và tặng các phần quà động viên các cháu để thể hiện tình yêu thương, sự quan tâm, chăm lo đến thế hệ tương lai của đất nước<sup>17</sup>. Phối hợp với làng trẻ SOS của tỉnh tổ chức khảo sát, đánh giá tình trạng 07 cháu trẻ mồ côi thuộc 02 gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại xã Ia Rsum, xã Ia Rsaï để hỗ trợ, lập hồ sơ đưa các cháu về sinh sống, học tập tại Làng trẻ SOS tỉnh. Rà soát báo cáo Sở Lao động- TBXH tỉnh về nhu cầu của trẻ em tại các vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện<sup>18</sup>.

Việc cấp thẻ BHYT cho đối tượng được NSNN đóng, hỗ trợ mức đóng được

---

<sup>16</sup> - Số lao động được giải quyết việc làm mới là trên 1150 lao động (đạt 100%KH); số lượng đối tượng được hưởng trợ cấp ưu đãi NCC là 416 đối tượng; đã trao 1.540 suất quà (trị giá là 355,65 triệu đồng) trong dịp Tết Nguyên đán; 1.798 suất quà (trị giá 385,15 triệu đồng) trong dịp 74 năm ngày thương binh liệt sỹ; phối hợp với UBND các xã, thị trấn và Hội người cao tuổi tặng 2.579 suất quà Tết, quà chúc thọ cho các cụ tròn 100 tuổi, 90 tuổi và các đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng trị giá 726,8 triệu đồng; huy động được 9 đơn vị tham gia đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa với số tiền là 11,16 triệu đồng; giúp đỡ cho 12 hộ gia đình chính sách cận nghèo...

- Triển khai kịp thời công tác cấp 121.065 kg gạo cứu trợ của Chính phủ cho 1.963 hộ (8.071 khẩu) bị thiếu đói trong dịp Tết Nguyên đán, đói giáp hạt và thiếu đói do ảnh hưởng của dịch Covid-19; công tác hỗ trợ đột xuất được quan tâm thực hiện kịp thời, trong năm đã hỗ trợ cho 02 hộ gia đình có người chết do thiên tai, bất khả kháng với số tiền 23,4 triệu đồng cận nghèo tại buôn Tờ Tung xã Ia Hdréh có trẻ em bị sét đánh chết 01 với số tiền 5.400.000đ; thực hiện hỗ trợ tiền điện cho 447 hộ chính sách bảo trợ xã hội không nghèo với số tiền 64.827.000đ.

<sup>17</sup> - Trao 70 suất quà (200.000đ/suất) từ Quỹ bảo trợ trẻ em cho 70 cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; 19 suất học bổng (1.000.000 đồng/suất) do Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam tặng cho 19 học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; 10 suất học bổng và 50 suất quà của Sở Lao động TBXH tặng 60 em học sinh khó khăn nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em năm 2021. phát động ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em năm 2021, đến nay có 23 đơn vị tham gia đóng góp với số tiền 16.530.000đ.

- Hỗ trợ cho 04 trẻ có hoàn cảnh khó khăn (mẹ bị cha đánh chết, cha đi tù) ở xã Ia Rsum với số tiền 2.000.000đ; 01 trẻ hai tháng tuổi thuộc diện hộ nghèo đã mất ở bệnh viện nhi TP. Hồ Chí Minh được đưa về xã Chư Drăng mai táng với số tiền là 1.000.000đ; hỗ trợ cho gia đình có trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em bị đuối nước, trẻ em hoàn cảnh khó khăn mồ côi cha mẹ với kinh phí 10.000.000 đồng.

<sup>18</sup> Kết quả: Nhu cầu hỗ trợ về dinh dưỡng: 4.906 trẻ; Nhu cầu hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe: 10.945; Nhu cầu hỗ trợ về đồ ấm cho trẻ: 3.600 trẻ; Nhu cầu hỗ trợ về trang thiết bị thể thao, khu vui chơi cho trẻ em: 9 khu vui chơi.

thực hiện đúng trình tự, thủ tục. Tuy nhiên, công tác cấp thẻ BHYT cho các đối tượng được NSNN đóng, hỗ trợ mức đóng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế khắc phục chưa triệt để như: Việc cấp thẻ BHYT vẫn còn sai thông tin cá nhân, sót đối tượng, số lượng đối tượng làm mất thẻ BHYT nhiều. Một bộ phận người dân ít quan tâm đến thẻ BHYT đến khi bị bệnh mới đến cơ quan BHXH đề nghị cấp, đổi thẻ. Người sinh sống vùng đặc biệt khó khăn không được NSNN hỗ trợ đóng BHYT do tác động của Quyết định 861/2021/QĐ-TTg nên tỷ lệ người tham gia BHYT giảm<sup>19</sup>.

*Công tác giảm nghèo:* UBND huyện đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2021; sau khi điều chỉnh theo kế hoạch giảm nghèo của UBND tỉnh, chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện là 3,68%, tương ứng với giảm 707 hộ nghèo. Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rà soát, Kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2021 và tổ chức hội nghị triển khai công tác rà soát năm 2021 cho các cơ quan, đơn vị huyện và các xã, thị trấn. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền các quy định về chuẩn nghèo mới đến với nhân dân, chỉ đạo các đơn vị theo dõi nắm bắt tình hình, tổ chức giúp đỡ người nghèo vượt qua khó khăn vươn lên thoát nghèo<sup>20</sup>. Tổng số hộ nghèo năm 2021:

**- Theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020:**

+ **Hộ nghèo:** Tổng số hộ nghèo: 1.853 hộ, chiếm tỷ lệ 9,16% trong tổng số hộ dân cư. Hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số: 1.703 hộ, chiếm tỷ lệ 91,9% trong tổng số hộ nghèo và chiếm 12,84% trong tổng số hộ dân cư đồng bào dân tộc thiểu số. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 giảm 2,62% so với năm 2020 (không đạt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao năm 2021 giảm 3,68%). Tất cả các xã, thị trấn đều có tỷ lệ giảm nghèo không đạt so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

+ **Hộ cận nghèo:** Tổng số hộ cận nghèo: 2.960 hộ, chiếm tỷ lệ 14,63% trong tổng số hộ dân cư. Hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số: 2.571 hộ, chiếm tỷ lệ 86,86% trong tổng số hộ cận nghèo và chiếm 19,4% trong tổng số hộ dân cư đồng bào dân tộc thiểu số.

**- Theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025:**

---

<sup>19</sup> Tổng số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 79.750 người đạt 88,59% kế hoạch. Trong đó: Số người tham gia BHXH là 3.078 người (BHXH bắt buộc 2.620 người, BHXH tự nguyện 458 người), chiếm tỷ lệ 5,83% lực lượng LĐ trong độ tuổi, đạt 83% kế hoạch BHXH tỉnh giao; số người tham gia BHTN 2.000 người, đạt 91% kế hoạch BHXH tỉnh giao, chiếm 3,8% lực lượng lao động; số người tham gia BHYT là 79.750 người, đạt 91% kế hoạch BHXH tỉnh giao, chiếm 89% trên tổng dân số. Tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN trong năm ước đạt 120 tỷ đồng, đạt 93% kế hoạch BHXH tỉnh giao.

<sup>20</sup> Đã trao tặng 873 suất quà Tết cho gia đình hộ nghèo, cận nghèo trị giá 363,2 triệu đồng. Rà soát, tổng hợp, báo cáo số hộ nghèo khó khăn về nhà ở năm 2021 về Sở Xây dựng với số lượng 395 hộ. Rà soát, lập danh sách và tổ chức cấp phát tiền điện hỗ trợ hộ nghèo năm 2021 và thực hiện chi truy lĩnh chi trả tiền điện hộ nghèo do có sự điều chỉnh về mức hỗ trợ (Năm 2021, kinh phí thực hiện là 1.280.904.000đ; chi truy lĩnh là 398.898.000đ).. Rà soát, báo cáo số lượng 749 hộ với 3.248 khẩu thuộc gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19 tại địa bàn thực hiện giãn cách xã hội (Chư RCăm, Phú Túc).

+ **Hộ nghèo:** Tổng số hộ nghèo: 3.630 hộ, chiếm tỷ lệ 17,94% trong tổng số hộ dân cư. Hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số: 3.318 hộ, chiếm tỷ lệ 91,4% trong tổng số hộ nghèo và chiếm 25,01% trong tổng số hộ dân cư là đồng bào dân tộc thiểu số.

+ **Hộ cận nghèo:** Tổng số hộ cận nghèo: 2.157 hộ, chiếm tỷ lệ 10,66% trong tổng số hộ dân cư. Hộ cận nghèo đồng bào dân tộc thiểu số: 1.802 hộ, chiếm tỷ lệ 83,5% trong tổng số hộ cận nghèo và chiếm 13,58% trong tổng số hộ dân cư đồng bào dân tộc thiểu số.

### **3.3. Công tác Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình**

Ngành Y tế đã tổ chức tốt việc khám chữa bệnh cho nhân dân, triển khai hiệu quả công tác phòng bệnh ở người như: bạch hầu, sốt rét, sốt xuất huyết, chân tay miệng<sup>21</sup>, ...; đã tổ chức khám chữa bệnh trên 74.503 lượt người, trong đó số bệnh nhân điều trị nội trú là 7.200 lượt người; luôn đảm bảo trực cấp cứu 24/24 tại Trung tâm Y tế huyện, Trạm y tế xã, bố trí cán bộ trực hợp lý để giải quyết kịp thời, cấp cứu bệnh nhân trong mọi thời điểm. Tăng cường công tác quản lý hành nghề y, dược và công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, tuyên truyền nhắc nhở người dân giữ gìn vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm, trên địa bàn không có trường hợp nào ngộ độc thực phẩm.

### **3.4. Công tác văn hóa, thông tin và thể thao:**

Tổ chức tốt các hoạt động “Mừng Đảng – Mừng Xuân Tân Sửu năm 2021” phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19; phổ biến pháp luật, tuyên truyền các ngày lễ lớn của dân tộc, công tác tuyên quân. Tập trung tuyên truyền công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện. Tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh internet, karaoke, trò chơi điện tử, ...; xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm, ban hành kế hoạch tổ chức đại hội thể dục thể thao toàn huyện lần thứ IX năm 2021. Trong năm, đã sản xuất được 480 chương trình phát thanh có tổng thời lượng là 240h bằng hai thứ tiếng phổ thông và Jrai, với 1.825 tin và 730 bài, phóng sự và 96 chuyên mục, tổ chức thu và phát lại các chương trình của Đài TNVN, Đài tỉnh với khối lượng 9.114 giờ ... Các hoạt động dịch vụ công ích, bưu chính được duy trì đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người dân<sup>22</sup>.

Triển khai phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", Đến nay, toàn huyện có 14/14 xã, thị trấn tổ chức phát động nhân dân tự giác đăng ký

---

<sup>21</sup> Trong năm: tổng số phụ nữ có thai là 1.893 người (số đã sinh là 1.154 người); số trẻ em dưới 5 tuổi 10.252 trẻ (suy dinh dưỡng cân nặng/tuổi là 1.820/9.805 trẻ; suy dinh dưỡng chiều cao trên tuổi là 2.129/9.805 trẻ; trẻ từ 6 đến 60 tháng tuổi 9.643 trẻ; số trẻ từ 6 đến 60 tháng tuổi được uống Vitamin A là 9.457 trẻ); số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng là 2.029 trẻ; số ca mắc sốt xuất huyết là 37 ca; số ca mất sốt rét là 390 ca; số ca mắc bệnh phong được quản lý là 9 ca; số bệnh nhân lao là 51 bệnh nhân; số bệnh nhân HIV là 8 bệnh nhân, ...

<sup>22</sup> Toàn huyện có 50.112 thuê bao điện thoại, 5.625 thuê bao internet, 81 Trạm, trong đó (Mobifone 30 trạm; Viettel 23 trạm; Vinaphone 28 trạm).

và cam kết tham gia Phong trào đăng ký danh hiệu GDVH, KDCVH; Đạt tỷ lệ 100%<sup>23</sup>.

#### **4. Lĩnh vực nội chính:**

##### **4.1. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền cải cách hành chính, khen thưởng:**

Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đạt kết quả cao và đúng quy định. Công tác xây dựng chính quyền được tăng cường, bộ máy hành chính cơ sở tiếp tục được củng cố và hoàn thiện. Tổ chức tuyển dụng viên chức giáo viên; kiện toàn chức danh BCHQS cấp xã; xây dựng đề án vị trí việc làm và xác định cơ cấu ngạch công chức, xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh trong nhiệm kỳ 2021-2026; tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội ở cơ sở và cán bộ, công chức đạt chuẩn (không đạt chuẩn) theo tiêu chí Nông thôn mới; công tác bổ nhiệm bổ nhiệm lại thực hiện công khai, dân chủ đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình (*bổ nhiệm mới 06 trường hợp, bổ nhiệm lại 16 trường hợp; tuyển dụng 09 công chức, 69 viên chức, điều động luân chuyển 19 trường hợp*). Thực hiện thường xuyên các chế độ cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động (*nâng lương cho 382 trường hợp; chuyển xếp lương, ngạch lương 24 trường hợp; quyết định hưởng phụ cấp thâm niên cho 739 trường hợp; giải quyết nghỉ hưu cho 17 trường hợp, cho thôi việc 02 trường hợp, xử lý kỷ luật 05 trường hợp,...*).

Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2021, UBND huyện đã ban hành: Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 15/01/2021 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 29/01/2021 về đánh giá, rà soát thủ tục hành chính năm 2021; Kế hoạch 49/KH-UBND ngày 05/4/2021 của UBND huyện Krông Pa kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh của huyện năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới. Tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số quản trị và hành chính công, chỉ số cải cách hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan hành chính, duy trì tốt hệ thống dịch vụ một cửa.

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện đảm bảo đúng mục đích, khơi dậy tinh thần thi đua thực hiện nhiệm vụ. Ngay từ đầu năm UBND huyện đã ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2021; đã thực hiện khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề (*tặng danh hiệu: Lao động tiên tiến cho 639 cá nhân; Chiến sỹ tiên tiến cho 12 cá nhân; Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở cho 68 cá nhân; Tập thể Lao động tiên tiến cho 33 tập thể; Đơn vị tiên tiến cho 02 tập thể; Tặng giấy khen cho 160 tập thể và 510 cá nhân*). Đề nghị và được Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 02 tập thể và tặng Bằng khen cho 03 cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc.

---

<sup>23</sup> GDVH đăng ký có 15.572/19.886 tổng số hộ toàn huyện chiếm tỷ lệ 78,3%; Khu dân cư văn hóa đăng ký có 61/77 tổng số KDC toàn huyện đạt tỷ lệ 79,2%; Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã đăng ký: Có 106/120 cơ quan, đơn vị doanh nghiệp.

## **4.2. Công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo:**

*Công tác dân tộc:* Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách dân tộc: trao tặng các phần quà cho các hộ gia đình chính sách là người đồng bào DTTS; rà soát, đưa ra khỏi danh sách, thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào DTTS năm 2021 theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ<sup>24</sup>; Tiếp tục thực hiện các Đề án: “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2025” (giai đoạn II); “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS giai đoạn 2018-2021”; “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2018-2025”.

Tổ chức rà soát và đăng ký nhu cầu kinh phí các dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

*Về công tác tín ngưỡng, tôn giáo*<sup>25</sup>: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan tăng cường nắm bắt tình hình và giải quyết dứt điểm, kịp thời các vụ việc liên quan nhằm đảm bảo ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi núp bóng, lợi dụng tôn giáo để làm trái quy định của pháp luật.

## **4.3. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư; tư pháp, thi hành án dân sự:**

*Công tác thanh tra:* Thực hiện 13 cuộc thanh tra (theo kế hoạch 06 cuộc, đột xuất 07 cuộc), trong đó: 06 cuộc thanh tra quản lý, sử dụng đất; 02 cuộc thanh tra hành chính; 02 cuộc thanh tra về tài chính ngân sách; 01 cuộc thanh tra phòng, chống tham nhũng; 01 thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; 01 cuộc thanh tra chuyên đề khoản thu đóng góp của cha mẹ học sinh tại các trường do UBND huyện quản lý. Kết quả: Kết thúc 12/13 cuộc (đang triển khai 01 cuộc thanh tra về tài chính ngân sách). Qua thanh tra kịp thời phát hiện sai phạm, xử lý theo quy định, cụ thể: Thu hồi tiền sai phạm nộp vào ngân sách nhà nước hơn 351 triệu đồng; thu hồi đưa vào quản lý hơn 24.000m<sup>2</sup> đất công; xử lý trách nhiệm 05 cá nhân có liên quan.

*Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư:* Tổ chức tiếp dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất được 290 lượt với 294 người. Nội dung phản ánh, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực đất đai, quy hoạch dân cư, giải quyết chế độ chính sách cho người có công... Lãnh đạo UBND các cấp, cơ quan, đơn vị đã trả lời trực tiếp, giải thích, hướng dẫn cho công dân những phản ánh theo đúng quy định. Đối với các vụ việc cần kiểm tra, xác minh, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết đúng quy định của pháp luật. UBND các cấp đã tiếp nhận 143 đơn đủ điều kiện xử lý (Cấp huyện 75 đơn; cấp xã: 68 đơn), trong đó: 97 đơn thuộc thẩm quyền (cấp huyện: 30 đơn (02 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 27 đơn kiến nghị), cấp xã: 67

<sup>24</sup> Kết quả có 02 người có uy tín (xã Chư Drăng và Krông Năng) bị thay thế trong năm 2021 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 184/QĐ-UBND ngày 04/3/2021.

<sup>25</sup> Trên địa bàn huyện có 20.184 tín đồ, chiếm 22,48% dân số toàn huyện, trong đó: Tin lành VN (MN) 10.562 tín đồ; Công giáo 7.267 tín đồ; Phật giáo 270 tín đồ. Riêng các hệ phái Tin lành khác có 2.062 người tham gia; với 126 chức sắc, chức việc; với 03 cơ sở thờ tự, ngoài ra có 49 nơi sinh hoạt tôn giáo tạm thời

đơn kiến nghị), 46 đơn không thuộc thẩm quyền. Kết quả: Đã giải quyết 92/97 đơn thuộc thẩm quyền (cấp huyện: 27/30 đơn (02/02 đơn khiếu nại, 01/01 đơn tố cáo, 24/27 đơn kiến nghị); cấp xã: 65/67 đơn); hướng dẫn, chuyển 46 đơn không thuộc thẩm quyền đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

*Đối với công tác tư pháp, thi hành án dân sự:*

- *Công tác tư pháp:* Triển khai Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và Kế hoạch hoạt động của của Hội đồng PHPBGDPL huyện năm 2022. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật gắn với đời sống, quyền và nghĩa vụ cho CBCCVV cấp huyện, xã và cho nhân dân tại các thôn, buôn, tổ dân phố trên Đài truyền thanh và hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tại các buổi tuyên truyền và cấp phát tài liệu tuyên truyền. Chỉ đạo tổ chức được 64 buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật với hơn 6.000 lượt người tham dự; cấp phát hơn 3.600 tài liệu tuyên truyền và thực hiện 102 lần phát sóng chương trình phổ biến giáo dục pháp luật trên đài truyền thanh xã, thị trấn. Thực hiện công tác hộ tịch, công tác chứng thực, công tác quản lý tổ chức hoạt động hòa giải cơ sở theo quy định<sup>26</sup>. Tổ chức hoà giải 88 vụ việc (tăng 62 vụ so CK), hoà giải thành 62 vụ việc, hoà giải không thành 25 vụ việc. Thực hiện được 20.291 trường hợp chứng thực bản sao (tăng 2.024 trường hợp so CK); 903 trường hợp chứng thực hợp đồng giao dịch (tăng 670 trường hợp so CK). Tư vấn, giải đáp pháp luật miễn phí cho 20 trường hợp.

- *Công tác thi hành án dân sự:* Kiện toàn Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện theo quy định. Tổng số vụ thụ lý giải quyết 565 việc (thụ lý mới 293 việc), đã ủy thác thi hành 02 việc. Trong đó: có điều kiện thi hành 360 việc (đã thi hành xong 296 việc); chưa có điều kiện thi hành 203 việc. Số vụ việc thi hành xong đạt tỷ lệ 82,22% số có điều kiện thi hành.

Tổng số tiền và tài sản đã thụ lý là hơn 13.100 triệu đồng (thụ lý mới hơn 4.300 triệu đồng), ủy thác thi hành án là hơn 1,6 triệu đồng. Trong đó: có điều kiện thi hành là hơn 7.000 triệu đồng (đã thi hành xong hơn 4.100 triệu đồng); chưa có điều kiện thi hành là hơn 6.000 triệu đồng; Số tiền và tài sản thi hành xong đạt tỷ lệ 89,55% số có điều kiện thi hành.

#### **4.4. Quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội:**

Phối hợp các lực lượng nắm chắc tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự xã hội trong các dịp lễ, Tết và nhất là trong thời gian diễn ra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, không để hình thành tội phạm hoạt động băng, nhóm trên địa bàn; không để hình thành đường dây, tụ điểm phức tạp về ma túy, không để xảy ra tội phạm mua bán người trên địa bàn; tiếp tục tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, lâm sản. So với cùng kỳ năm 2020, số vụ tội phạm TTATXH được kiểm chế, kéo giảm song hậu quả nghiêm trọng hơn,

<sup>26</sup> Đăng ký khai sinh 1.751 trường hợp (tăng 3.146 trường hợp so CK, trong đó: đăng ký quá hạn 4.096 trường hợp); kết hôn 449 trường hợp (giảm 78 trường hợp so với CK); khai tử 307 trường hợp (tăng 07 trường hợp so CK, trong đó: đăng ký quá hạn 167 trường hợp); cải chính hộ tịch cho 07 trường hợp.



tình hình tai nạn giao thông tăng số vụ và số người chết<sup>27</sup>; tổ chức tốt công tác truy vết "thần tốc" các đối tượng F1, F2 đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

Tổ chức thành công lễ giao nhận quân năm 2021, đảm bảo số quân được giao với tổng số 185/185 quân đạt 100% chỉ tiêu được giao. Tiếp đón 134 quân nhân hoàn thành NVQS về địa phương và đăng ký vào ngạch dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,30% so với dân số (*trong đó: lực lượng dân quân đạt 1,21, Tự vệ đạt 35,9%*). Diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện đạt loại giỏi; Diễn tập chiến đấu phòng thủ 02 xã Ia Rсай, Ia Dreh, kết quả đạt loại khá. Kiểm tra giáo dục quốc phòng và an ninh tại 04 xã (Chư Gu, Chư Rcăm, Ia Rсай, Chư Drăng), kết quả tốt. Họp xét duyệt chính trị, thực lực, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cho 715 công dân. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức quản lý điều hành tốt khu cách ly tập trung phòng, chống Covid-19 của huyện, tổ chức tham gia huấn luyện đảm bảo quân số.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

#### **1. Ưu điểm, tồn tại, hạn chế:**

##### **a. Ưu điểm:**

Trong năm 2021, với điều kiện rất khó khăn và nhiều thách thức như: tình

---

<sup>27</sup> *Phạm pháp về trật tự xã hội*: Xây ra 30 vụ (*giảm 03 vụ so CK*), làm chết 02 người, bị thương 12 người, thiệt hại về tài sản khoảng 515,5 triệu đồng (*tăng 02 người chết, 04 người bị thương, giảm 210,5 triệu đồng so với CK*). *Phạm pháp về quản lý kinh tế*: Phát hiện, xử lý 129 vụ, chủ yếu là các vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng, tàng trữ và vận chuyển lâm sản trái phép, trong đó xử lý hình sự 04 vụ, xử lý hành chính 125 vụ, tổng số tiền phạt hơn 619 triệu đồng. *Phạm pháp về môi trường*: Phát hiện, tiếp nhận điều tra 24 vụ, chủ yếu là các hành vi hủy hoại rừng, trong đó xử lý hình sự 06 vụ, xử lý vi phạm hành chính 14 vụ với số tiền hơn 141 triệu đồng. *Phạm pháp về ma túy*: Phát hiện 05 vụ, 17 đối tượng có hành vi mua bán, tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 25,8926gam ma túy (*giảm 03 vụ so với CK*), trong đó xử lý hình sự 02 vụ 08 đối tượng, xử lý hành chính 03 vụ 03 đối tượng với tổng số tiền hơn 2,2 triệu đồng. Đang quản lý hồ sơ của 06 người nghiện thuộc 03/14 xã, thị trấn (*giảm 02 người nghiện, 01 địa bàn có người nghiện so với CK*). *Tai, tệ nạn*: *Tệ nạn cờ bạc*: Phát hiện 03 vụ, 14 đối tượng (*giảm 01 vụ so với CK*), thu giữ số tiền hơn 24 triệu đồng. *Tai nạn giao thông*: Xây ra 13 vụ, làm chết 12 người, bị thương 09 người (*tăng 02 vụ, 03 người chết, giảm 02 người bị thương so CK*). *Tai nạn khác*: Xây ra 14 vụ, 11 người chết, 01 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 830 triệu đồng (*tăng 04 vụ, 01 người chết, 01 người bị thương, 530 triệu đồng so với CK*). *Tự tử*: Xây ra 14 vụ, 14 người chết (*tăng 06 vụ, 06 người chết so với CK*). Tổ giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố được chỉ đạo xác minh 100%, đã tiếp giải quyết 53/59 tin; tổng thụ lý điều tra 53 vụ, 87 bị can, kết quả: đề nghị truy tố 307 vụ, 64 bị can; tạm đình chỉ điều tra 03 vụ, 02 bị can; đình chỉ điều tra 02 vụ; tiếp tục điều tra 11 vụ, 21 bị can. Tổ chức 64 buổi phát động quần chúng tại thôn, buôn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự. Xây dựng mới 01 và nhân rộng 20 mô hình phòng chống tội phạm (lũy kế: 80 mô hình). Đánh giá 49/49 trường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm học 2020-2021. Kiểm tra lưu trú 177 lượt, 81 cơ sở, 30 hộ gia đình; tổ chức tiêu hủy 341 vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên: Lĩnh vực quản lý cư trú với đối với 39 trường hợp, với số tiền 7,8 triệu đồng; lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy đối với 07 cơ sở, với số tiền hơn 7,8 triệu đồng; lĩnh vực trật tự an toàn giao thông đối với 3.966 trường hợp, nộp ngân sách trên 2.000 triệu đồng.

hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, thời tiết nắng hạn trên diện rộng, mưa lũ gây ngập cục bộ, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi ... xảy ra trên địa bàn huyện nhưng được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; được sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện và cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể, tinh thần trách nhiệm cao của các lực lượng, nhất là lực lượng chống dịch ở tuyến đầu, sự đồng lòng ủng hộ, nỗ lực của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn nên đã cơ bản thực hiện tốt việc phòng, chống dịch Covid-19 và "mục tiêu kép" vừa phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Trong hoàn cảnh khó khăn nhưng cơ bản các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch đề ra (có 22/25 chỉ tiêu kinh tế xã hội do Nghị quyết HĐND huyện đề ra đạt và vượt; (chi tiết như phụ lục 1 kèm theo)); Kinh tế tiếp tục được duy trì đà tăng trưởng; các công trình, dự án cấp thiết, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án được quan tâm chỉ đạo, đôn đốc thực hiện; Công tác quản lý bảo vệ rừng được triển khai tổ chức thực hiện quyết liệt; Lĩnh vực văn hóa – xã hội tiếp tục có những tiến bộ, công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 được quan tâm chu đáo; Lĩnh vực chăm sóc sức khỏe của nhân dân được chú trọng, chủ động, quyết liệt thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, phòng bệnh; Công tác cải cách hành chính, đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiếp tục được đẩy mạnh. An ninh, quốc phòng được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội ổn định.

#### **b. Tồn tại, hạn chế:**

Có 03 chỉ tiêu theo Nghị quyết HĐND huyện giao trong năm không đạt cụ thể: Tỷ lệ hộ nghèo; Xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới và Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Tình trạng vi phạm Luật Đất đai, Luật bảo vệ môi trường vẫn còn xảy ra. Việc thu hút đầu tư vào địa bàn còn hạn chế; tình trạng vi phạm trật tự xây dựng còn diễn ra. Công tác giải tỏa hành lang, lòng đường, vỉa hè ở các xã, thị trấn chưa quyết liệt; hiện tượng tái lấn chiếm lòng đường vỉa hè còn diễn ra, nhất là ở các xã, thị trấn có chợ. Công tác quản lý các khu quy hoạch còn hạn chế; việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn mặc dù được tập trung chỉ đạo thực hiện nhưng vẫn còn chậm. Công tác xây dựng nông thôn mới và xây dựng làng nông thôn mới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn chậm; Hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trên một số lĩnh vực còn hạn chế. Một số cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn thực hiện chưa hết thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước trong xử lý vi phạm hành chính, còn có sai sót, chưa đúng quy định của pháp luật; Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh đã được UBND huyện quan tâm chỉ đạo, song tại một số đơn vị, địa phương vẫn chưa quan tâm triển khai thực hiện đúng mức; tình hình phạm phát hình sự, vi phạm trật tự an toàn giao thông và tệ nạn xã hội vẫn còn diễn ra; Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo của một số ngành, UBND cấp xã chưa nghiêm túc. Nhiều đơn vị chưa chủ động trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành, hoặc có thực hiện nhưng không đảm bảo về chất lượng và thời gian.

## **2. Một số nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế:**

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; hạn hán kéo dài, mưa lũ gây ngập cục bộ, bệnh khảm lá sắn, viêm da nổi cục trên trâu, bò xảy ra trên địa bàn nên đã ảnh hưởng đến đời sống của người dân, thu nhập của người dân giảm sút dẫn đến tái nghèo. Mặt khác, trong năm Trung ương, tỉnh không cấp kinh phí hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ giảm nghèo bền vững nên đã ảnh hưởng đến chỉ tiêu giảm nghèo và xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới (*xã Chư Gu, chỉ tiêu thu nhập của người dân không đáp ứng theo quy định*) không đạt.

Do tác động của Quyết định số 861/2021/QĐ-TTg của Chính phủ đã ảnh hưởng đến người dân sinh sống tại vùng thoát khỏi vùng đặc biệt khó khăn thì không được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí, nên đã ảnh hưởng đến chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

Các nhiệm vụ UBND huyện được UBND tỉnh, các sở, ngành của tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy giao trong năm rất nhiều, một số nhiệm vụ cần phải có lộ trình, thời gian thực hiện, có nhiều nhiệm vụ liên quan trực tiếp tới việc chỉ đạo, thực hiện của các sở, ngành của tỉnh nên khó khăn trong công tác phối hợp, thời gian kéo dài.

Một số phòng, ban, đơn vị, cấp xã chưa chủ động trong việc triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực ngành, địa phương phụ trách còn thụ động vào công tác chỉ đạo của UBND huyện nên thời gian, chất lượng hoàn thành chưa đạt yêu cầu.

Trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý của một số ít phòng, ban, cấp xã còn hạn chế, nên việc chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ do UBND huyện giao còn chậm trễ, kéo dài, không đảm bảo chất lượng.

### **B. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022**

Kế hoạch phát triển KTXH năm 2022 được xây dựng trong bối cảnh khó khăn và thuận lợi đan xen, ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Kinh tế và thương mại toàn cầu dự báo tiếp tục phục hồi nhưng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức. Cạnh tranh chiến lược, căng thẳng thương mại giữa các nước diễn biến phức tạp. Thiên tai, dịch bệnh ngày càng gia tăng về cả mức độ và cường độ... Tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vừa là thời cơ, vừa là thách thức.

Trong nước, tình hình chính trị – xã hội và kinh tế vĩ mô ổn định; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân ngày càng tăng lên. Cả nước đang triển khai thực hiện bằng được “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế; chuyển hướng chiến lược phòng chống dịch theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ Quy định tạm thời về “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Phấn đấu tiêm vắc-xin để đạt miễn dịch cộng đồng vào đầu năm 2022. Tuy nhiên, nền kinh tế sẽ phải tiếp tục đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức đến từ những yếu kém nội tại do chưa hoặc chậm được khắc phục, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu và dịch bệnh Covid-19 dự báo còn tiếp tục kéo dài.

Phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời dự báo những thuận lợi, khó khăn, dự kiến mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 như sau:

## **I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

Tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững, trong đó tập trung vào các chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, cải thiện môi trường kinh doanh. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thông tin, thể thao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; kịp thời giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc; đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

**II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022: như phụ lục 2 kèm theo.**

## **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

### **1. Lĩnh vực kinh tế**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, UBND tỉnh, BCĐ PCD Covid-19 của tỉnh, trong đó tập trung công tác quản lý, áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người đi về từ vùng có dịch trong nước, người liên quan đến các F; Tiếp tục thực hiện “nhiệm vụ kép” thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn huyện đảm bảo an toàn cho phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới.

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy nền kinh tế phát triển hợp lý, bền vững; phát triển chăn nuôi, vật nuôi theo hình thức trang trại, gia trại tập trung, an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, chăn nuôi hữu cơ. Tăng cường giám sát và kiểm soát dịch bệnh; quy định chặt chẽ việc quản lý và sử dụng thuốc thú y.

- Tập trung phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Tiếp tục duy trì diện tích và số lượng cây trồng vật nuôi trên địa bàn, phát huy tiềm lực của các loại cây, con chủ lực; chủ động chuyển đổi cây trồng vùng cuối kênh; chú trọng công tác phòng trừ sâu bệnh hại trong sản xuất; tăng cường công tác phòng chống dịch ở đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống thiên tai, bão lũ, khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng; triển khai có hiệu quả nguồn vốn sự nghiệp kinh tế, các chương trình khuyến nông, ổn định ĐCĐC.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn NSNN; nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư

và các cơ quan chuyên môn trong việc lập, thẩm định dự án đầu tư. Tiếp tục huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2022, bố trí vốn đầu tư phát triển cho các công trình, dự án quan trọng, thiết yếu.

- Tập trung chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực triển khai chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và chương trình xây dựng làng Nông thôn mới trong vùng ĐBDTTS. Xác định những tiêu chí ưu tiên đầu tư để tập trung triển khai. Triển khai có hiệu quả, đảm bảo mục tiêu, kế hoạch thực hiện “Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)”.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện đồng bộ và hiệu quả các giải pháp quản lý bảo vệ rừng. Tập trung kiểm tra, xử lý tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp, phá rừng làm nương rẫy, tiếp tục chỉ đạo điều tra, xử lý nghiêm các hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái pháp luật, bao che, chống người thi hành công vụ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp thu ngân sách; tập trung thu hồi nợ đọng; triển khai các biện pháp chống thất thu, xử lý nghiêm các trường hợp trốn thuế, lậu thuế... Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu các dự án có sử dụng đất, khai thác đất nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách. Triệt để tiết kiệm chi nhất là chi thường xuyên; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn dự phòng, vượt thu, kết dư ngân sách.

- Công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận quỹ đất phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ cấp GCN QSDĐ lần đầu, cho thuê đất; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai. Tập trung thực hiện các dự án đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tập trung cho nhân dân, đặc biệt là các khu dân cư vùng đồng bào DTTS chưa được đo đạc cấp GCN QSDĐ. Tăng cường quản lý đất đai, sử dụng tài nguyên, khoáng sản theo quy định. Kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm, gây ô nhiễm môi trường. Hoàn thành Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai và thống kê đất đai năm 2021. Thu gom và xử lý rác thải theo đúng quy trình, quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn toàn huyện.

- Các ngành tăng cường triển khai các biện pháp bình ổn giá thị trường, phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, chất lượng phân bón, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng, vật nuôi, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật. Trước mắt, tăng cường các biện pháp đảm bảo nguồn hàng, cung ứng hàng hóa để đáp ứng đủ nhu cầu trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2022, bảo đảm bình ổn thị trường và giá cả, không để thiếu hàng, sốt giá, nhất là các mặt hàng thiết yếu. Tăng cường quản lý đô thị. Tiến hành đo đạc, cắm mốc các khu quy hoạch để phục vụ công tác quản lý quy hoạch. Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Túc.

## **2. Lĩnh vực Văn hoá-Xã hội:**

- Tiếp tục triển khai Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo Nghị quyết số 19-NQ/TW. Tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức lối sống, định hướng nghề nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống gắn với giáo dục thể chất. Đảm bảo an ninh học đường, phấn đấu đạt tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học. Tăng cường quản lý các nhóm lớp tư thục, nhóm trẻ gia đình và phát triển trường tư thục, dân lập mầm non, mẫu giáo. Các trường THPT kịp thời tuyên truyền, phổ biến và thực hiện có hiệu quả phương án thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2022 theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chủ động nắm tình hình đời sống của nhân dân, nhất là đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Triển khai các giải pháp nhằm làm chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo bền vững. Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho thanh niên, lao động nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật; gắn việc đào tạo nghề với thực hiện chương trình nông thôn mới, với nhu cầu sử dụng lao động trong, ngoài huyện, tỉnh và khu vực. Tổ chức tốt các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, công tác người có công; chăm lo, động viên tinh thần và hỗ trợ, thăm hỏi các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, nhân đạo kịp thời trong dịp Tết Nguyên đán 2022.

- Tăng cường công tác y tế dự phòng, triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là các loại dịch bệnh theo mùa và dịch Covid – 19. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề y dược tư nhân; tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT, phấn đấu đến hết năm 2022 có trên 95% dân số có thẻ BHYT. Nâng cao chất lượng dịch vụ dân số, gắn với chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao tạo phong trào sâu rộng ở cơ sở. Chú trọng xây dựng thôn, làng, tổ dân phố văn hóa và gia đình văn hóa đảm bảo thực chất. Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn bản sắc dân tộc, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong đời sống và sản xuất của nhân dân trên địa bàn. Tập trung kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ cầm đồ, nhà nghỉ, Internet, karaoke theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo, không để xảy ra tình trạng xây dựng, coi nói trái phép “biến gia thành tự” trên địa bàn; lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để chống đối chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

### **3. Lĩnh vực Nội chính:**

- Tiếp tục xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở thực sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng và đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ công vụ, bảo đảm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết các công việc cho tổ chức, công dân... Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới”. Chú trọng nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; kịp thời đấu tranh ngăn chặn mọi âm mưu của các thế lực thù địch, kiên quyết không để xảy ra tình huống bất ngờ, bị động.

Triển khai các giải pháp cụ thể phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, giảm thiểu phạm pháp về trật tự xã hội, kinh tế. Thực hiện tốt công tác tuyên quân, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định. Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm chế, không để tội phạm gia tăng; đẩy lùi nạn trộm cắp, cờ bạc, ma túy. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên địa bàn; xử lý nghiêm các phương tiện vận tải vi phạm trên địa bàn.

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp tuần tra, kiểm soát vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh. Hoàn chỉnh hồ sơ công dân đủ điều kiện gọi nhập ngũ năm 2022. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội theo quy định.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng; làm tốt công tác tiếp công dân; tập trung chỉ đạo phân loại, xử lý kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền; công khai, minh bạch thông tin về tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính và thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của các tổ chức, cá nhân đối với các cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và ý thức chấp hành pháp luật của mỗi cá nhân và cộng đồng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra.

Phát động phong trào thi đua năm 2022, kiện toàn các cụm, khối thi đua trên địa bàn huyện. Thực hiện khen thưởng thường xuyên, chuyên đề, đột xuất theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các đối tượng lợi dụng việc tố cáo để vu khống, xúc phạm.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Kết hợp điều tiết, sắp xếp lại biên chế đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của CBCCC, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, trục lợi, cản trở gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định, tập trung tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực năm 2022 và các văn bản liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân; thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực hợp đồng dân sự. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác tư pháp tại các xã, thị trấn. Triển khai nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đề nghị cơ quan thi hành án tập trung rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án nhằm thi hành kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực.

- Phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội trong hệ thống chính trị để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, hội viên tham gia xây dựng, phát triển kinh tế- xã hội. Nâng cao chất lượng trong công tác phối hợp xử lý các vấn đề xã hội, thực hiện các mô hình điểm,..coi trọng công tác sơ, tổng kết, nhân rộng điển hình nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2022 đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở KH-ĐT; Cục Thống kê tỉnh (B/c);
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện (B/c);
- Các vị đại biểu HĐND huyện khóa XII;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh, PCVP HĐND-UBND huyện;
- Lưu VT-UB; TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Đăng



## Biểu chi tiết đánh giá chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2021

(Kèm theo báo cáo số 666 /BC-UBND ngày 13/12/2021 của UBND huyện)

ST T	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch Năm 2021		Đánh giá Ước TH 2021 so với NQ HĐND huyện giao (Đạt/Không đạt)
			NQ HĐND huyện giao	ƯỚC TH 2021	
<b>I</b>	<b>Về kinh tế</b>				
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất	%	11,00	11,00	Đạt
-	Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	5.036,00	5.037,87	Đạt
2	Cơ cấu kinh tế các ngành				
-	Nông – lâm nghiệp – thủy sản	%	39,71	39,57	Chuyển dịch đúng hướng
-	Công nghiệp – xây dựng	%	34,23	35,25	
-	Dịch vụ	%	26,06	25,18	
3	Thu nhập bình quân đầu người/ năm	Triệu đồng	37,4	37,4	Đạt
4	Thu ngân sách NN trên địa bàn	Tỷ đồng	38,69	40,314	Vượt
5	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	1.500,0	1.530,0	Vượt
6	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	46.632,0	49.649,3	Vượt
-	Lúa nước	Ha	4.500,0	4.563,0	Vượt
-	Sắn	Ha	22.800,0	22.801,5	Vượt
-	Thuốc lá	Ha	2.200,0	2.200,0	Đạt
-	Dưa hấu và dưa lấy hạt	Ha	1.700,0	2.398,2	Vượt
-	Mía	Ha	500,0	1.093,3	Vượt

ST T	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch Năm 2021		Đánh giá Ước TH 2021 so với NQ HĐND huyện giao (Đạt/Không đạt)
			NQ HĐND huyện giao	ƯỚC TH 2021	
-	Điều	Ha	4.432,0	4.432,0	Đạt
7	Tổng đàn bò	Con	63.000,0	63.665,0	Vượt
-	Trong đó: Tỷ lệ bò lai/ tổng đàn	%	27,0	27,0	Đạt
8	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	51,3	51,3	Đạt
9	Diện tích trồng rừng tập trung mới	Ha	100,0	100,0	Đạt
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu văn hóa xã hội</b>				
10	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều, chỉ tiêu đã được điều chỉnh chỉ tiêu theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND, ngày 13/8/2021)	%	8,10	9,16	Không đạt
-	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3,68	2,62	Không đạt
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số	%	4,75	3,60	Không đạt
11	Xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới (xã Chư Gu và xã Uar, chỉ tiêu đã được điều chỉnh chỉ tiêu theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND, ngày 13/8/2021)	Xã	2	1	Không đạt
12	Số tiêu chí Nông thôn mới đạt được trong năm	Tiêu chí/ xã	1	1	Đạt
13	Xây dựng làng Nông thôn mới trong đồng bào DTTS	Buôn	1	1	Đạt
14	Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia (Trường Mẫu giáo xã Ia Rсай và Trường	Đơn vị	2	2	Đạt

ST T	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch Năm 2021		Đánh giá Ước TH 2021 so với NQ HĐND huyện giao (Đạt/Không đạt)
			NQ HĐND huyện giao	ƯỚC TH 2021	
	Tiểu học xã Chư Gu năm 2021)				
15	Tỷ lệ học sinh Trung học cơ sở đi học đúng độ tuổi	%	87,5	87,6	Vượt
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	35,5	35,5	Đạt
17	Số lao động được giải quyết việc làm	Lao động	1.150	1.150	Đạt
18	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	98,0	88,59	Không đạt
19	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,45	1,42	Đạt
20	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (xã Chư Drăng năm 2021)	Đơn vị	1	1	Đạt
21	Số bác sỹ/ vạn dân	Bác sỹ	4	4,5	Đạt
22	Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	11	11	Đạt
23	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	90	90	Đạt
-	<i>Tỷ lệ hộ dân ở đô thị sử dụng nước sạch</i>	%	97	97	Đạt
-	<i>Tỷ lệ hộ dân ở nông thôn sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh</i>	%	88	88	Đạt
24	Tỷ lệ chất thải sinh hoạt ở đô thị được thu gom và xử lý	%	97	97	Đạt
<b>III</b>	<b>Về quốc phòng- an ninh</b>				
25	Xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh	Xã	10	10	Đạt

**CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

(Kèm theo báo cáo số 666 /BC-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện)

<b>ST T</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Năm 2022</b>
<b>I</b>	<b>Về kinh tế</b>		
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất	%	11,00
-	Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	5.592,00
2	Cơ cấu kinh tế các ngành		
-	Nông – lâm nghiệp – thủy sản	%	39,47
-	Công nghiệp – xây dựng	%	35,34
-	Dịch vụ	%	25,19
3	Thu nhập bình quân đầu người/ năm	Triệu đồng	40,6
4	Thu ngân sách NN trên địa bàn	Tỷ đồng	44,345
5	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	1.600,0
6	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	47.675,0
	Một số cây trồng chính:		
-	Lúa nước	Ha	4.600,0
-	Sắn	Ha	22.459,0
-	Thuốc lá	Ha	2.200,0
-	Dưa hấu và dưa lấy hạt	Ha	2.150,0
-	Mía	Ha	100
-	Điêu	Ha	4.482,0
7	Tổng đàn bò	Con	63.000,0
-	Trong đó: Tỷ lệ bò lai/ tổng đàn	%	27,0
8	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	51,4
9	Diện tích trồng rừng tập trung mới	Ha	100,0
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu văn hóa xã hội</b>		

ST T	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2022
10	Tỷ lệ hộ nghèo		
-	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3,11
-	<i>Giảm tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số</i>	%	4,36
11	Xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới	Xã	1 (xã Chư Gu)
12	Số tiêu chí Nông thôn mới đạt được trong năm	Tiêu chí/xã	1
13	Xây dựng làng Nông thôn mới trong đồng bào DTTS	Buôn	1
14	Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia	Đơn vị	04 (gồm trường: THCS Lê Quý Đôn, xã Ia Rsuom; THCS Phan Bội Châu, xã Uar; Tiểu học xã Uar và Tiểu học xã Chư Ngọc)
15	Tỷ lệ học sinh Trung học cơ sở đi học đúng độ tuổi	%	88,5
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	37,5
17	Số lao động được giải quyết việc làm mới	Lao động	1.200
18	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	90,0
19	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,42
20	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đơn vị	02 (trạm Y tế xã Chư Ngọc và Trạm Y tế xã Ia Dreh)
21	Số bác sỹ/ vạn dân	Bác sỹ	4,4
22	Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	10
23	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	90

<b>ST T</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Năm 2022</b>
-	<i>Tỷ lệ hộ dân ở đô thị sử dụng nước sạch</i>	%	97
-	<i>Tỷ lệ hộ dân ở nông thôn sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh</i>	%	88
24	Tỷ lệ chất thải sinh hoạt ở đô thị được thu gom và xử lý	%	97
<b>III</b>	<b>VỀ QUỐC PHÒNG- AN NINH</b>		
25	Xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh	Xã	10